

PHỤ LỤC 2: MÔ TẢ TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm Yêu cầu báo giá ngày 24/06/2025 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ)

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
01	Máy giặt đồ vải công nghiệp ≥ 60kg	Cái	02	I. YÊU CẦU CHUNG - Thiết bị mới 100% - Năm sản xuất: Năm 2024 trở về sau - Yêu cầu xuất xứ: các nước thuộc Liên minh Châu Âu hoặc G7 (áp dụng cho máy chính) II. YÊU CẦU CẤU HÌNH Cấu hình gồm có: máy chính và các phụ kiện, vật tư để hoàn thiện lắp đặt, sử dụng. III. YÊU CẦU KỸ THUẬT Bảng điều khiển vi có màn hình hiển thị cảm ứng tối thiểu 7 inch Có tối thiểu 3 cổng kết nối nước Có tối thiểu 8 tín hiệu đầu ra kết nối với hệ thống pha hóa chất Có tối thiểu 4 ngăn đựng hóa chất Nguồn điện cấp: 400V Thể tích lồng giặt: tối thiểu 600 lít Dây công suất nạp đồ: tối thiểu 60 Kg/mẻ Đường kính lồng giặt: ≥ 1000 mm Tốc độ giặt: tối thiểu 42 vòng/phút Chiều cao tải đồ vải vào lồng (từ mép cửa đến mặt sàn): tối đa 735mm Đường kính cửa: tối thiểu 560 mm Lực vắt: ≥ 150G Tốc độ vắt: > 500 vòng/phút Công suất Motor/ Inverter: ≥ 5,5 Kw Công suất điện trở đốt nóng: ≥ 21 Kw Đường kính ống cấp nước: ≥3/4 inch Áp lực nước cấp: 2 – 4 bar Đường kính ống nước xả: 3 inch Kích thước máy: < 1300 x 1300 x 1700mm Trọng lượng máy: ≥ 900 kg Có ≥ 25 chương trình giặt được cài đặt sẵn. Đối với các tiêu chí có quy định cụ thể về số liệu (mà không quy định kèm số liệu sai số) thì cho phép sai số ±2% * PHỤ KIỆN KHÁC

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				Cầu dao, dây điện nguồn: - Hệ thống bao gồm: Hộp cầu dao, cầu dao, dây điện 3 pha đáp ứng đủ công suất cho thiết bị, có chiều dài $\geq 40\text{m}$ dùng để kết nối nguồn điện từ tủ điện của thiết bị đến tủ điện phân phối của khoa sử dụng. Đường ống nước cấp: - Bao gồm 01 hệ thống, dùng để dẫn nối từ nguồn nước có sẵn của khoa sử dụng đến thiết bị Đường ống nước thoát: - Bao gồm 01 hệ thống thoát nước từ máy ra hệ thống thoát nước có sẵn tại khoa sử dụng của Bệnh viện. IV. YÊU CẦU KHÁC - Tài liệu chứng minh hàng hóa tham dự thầu thực hiện đúng theo qui định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 về quản lý Trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và các Nghị định, thông tư sửa đổi, bổ sung. - Nhà cung cấp phải cam kết hướng dẫn sử dụng khi đưa vào sử dụng. - Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo. - Đào tạo bảo trì, bảo dưỡng thiết bị cho nhân viên kỹ thuật. - Giao hàng, lắp đặt tại Bệnh Viện Đa Khoa Trung Ương Cần Thơ. - Thời gian giao hàng: ≤ 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng - Thời gian thực hiện hợp đồng: 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. - Đội ngũ kỹ sư có mặt trong vòng ≤ 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của bệnh viện (bằng văn bản hoặc qua điện thoại) để khắc phục những vấn đề của thiết bị (nếu có) trong thời gian bảo hành. Nếu sau 48 giờ không giải quyết được sự cố thì thời gian máy ngừng hoạt động sẽ được tính bù vào thời gian bảo hành - Thời gian bảo hành: ≥ 24 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu. - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng, tài liệu chỉ dẫn chi tiết về vận hành và bảo trì, bảo dưỡng bằng tiếng Anh và tiếng Việt. - Có quy trình, kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao trong vòng 10 năm kể từ khi bàn giao nghiệm thu thiết bị. - Cung cấp CO, CQ, Bộ chứng từ nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu khi bàn giao hàng hóa. - Có bản báo giá vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế sau khi hết bảo hành
02	Máy sấy công nghiệp $\geq 60\text{kg}$	Cái	02	I. YÊU CẦU CHUNG Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau Điện áp sử dụng: 380V-415V/3pha/50Hz + Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: $\geq 40^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				Xuất xứ: G7 hoặc EU hoặc ASEAN II. YÊU CẦU CẤU HÌNH - Máy sấy công nghiệp ≥ 60 kg kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ III. YÊU CẦU KỸ THUẬT + Công suất sấy: ≥ 60 kg/mẻ + Đường kính lồng sấy: ≥ 1200 mm + Độ sâu lồng giặt: ≤ 1000 mm + Đường kính cửa mở: ≥ 800 mm + Tốc độ sấy: ≥ 25 vòng/phút + Công suất tạo nhiệt trong khoảng: ≥ 58 kW + Năng lượng tiêu thụ/mẻ: ≤ 45 kWh + Lồng sấy có tính năng đảo chiều + Hệ thống tạo nhiệt: Điện * PHỤ KIỆN KHÁC Cầu dao, dây điện nguồn: - Hệ thống bao gồm: Hộp cầu dao, dây điện 3 pha đáp ứng đủ công suất cho thiết bị, có chiều dài ≥ 40m dùng để kết nối nguồn điện từ tủ điện của thiết bị đến tủ điện phân phối của khoa sử dụng. Đường ống thoát hơi: - Bao gồm 01 hệ thống ống thoát hơi, dùng để dẫn nối từ thiết bị đến nơi thoát khí của khoa sử dụng. IV. YÊU CẦU KHÁC - Tài liệu chứng minh hàng hóa tham dự thầu thực hiện đúng theo qui định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 về quản lý Trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế và các Nghị định, thông tư sửa đổi, bổ sung. - Nhà cung cấp phải cam kết hướng dẫn sử dụng khi đưa vào sử dụng. - Nhà thầu có kế hoạch đào tạo cho người sử dụng đến khi sử dụng thành thạo. - Đào tạo bảo trì, bảo dưỡng thiết bị cho nhân viên kỹ thuật. - Phần mềm sử dụng trên máy bao gồm tiếng tiếng Việt, Anh - Giao hàng, lắp đặt tại Bệnh Viện Đa Khoa Trung Ương Cần Thơ. - Thời gian giao hàng: ≤ 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng - Thời gian thực hiện hợp đồng: 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. - Đội ngũ kỹ sư có mặt trong vòng ≤ 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của bệnh viện (bằng văn bản hoặc qua điện thoại) để khắc phục những vấn đề của thiết bị (nếu có) trong thời gian bảo hành. Nếu sau 48 giờ không giải quyết được sự cố thì thời gian máy ngừng hoạt động sẽ được tính bù vào thời gian bảo hành - Thời gian bảo hành: ≥ 24 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật
				- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng, tài liệu chỉ dẫn chi tiết về vận hành và bảo trì, bảo dưỡng bằng tiếng Anh và tiếng Việt. - Có quy trình, kế hoạch bảo dưỡng định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất. - Cung cấp phụ tùng thay thế, hỗ trợ xác định thiết bị hư hỏng và vật tư tiêu hao trong vòng 10 năm kể từ khi bàn giao nghiệm thu thiết bị. - Cung cấp CO, CQ, Bộ chứng từ nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu khi bàn giao hàng hóa. - Có bản báo giá vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế sau khi hết bảo hành

** Các công ty có thể báo giá hàng hóa có cấu hình, tính năng theo yêu cầu hoặc tương đương.*